

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**



HUỲNH TÂY

**PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA VÀ KHẮC PHỤC Ô NHIỄM
MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC LÀNG NGHỀ, QUA THỰC TIỄN
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2019

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Doãn Hồng Nhung**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận
văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng
năm.....

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài	2
3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn	5
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu	6
6. Những đóng góp của luận văn	7
7. Kết cấu dự kiến của luận văn	7
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA, KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ MÔI TRƯỜNG CÁC LÀNG NGHỀ.....	8
1.1. Khái quát về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường trong môi trường làng nghề	8
1.1.1. Khái niệm ô nhiễm làng nghề	8
1.1.2. Khái niệm phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm làng nghề	8
1.2. Khái quát pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.....	8
1.2.1. Khái niệm pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề	8
1.2.2. Vai trò và ý nghĩa của pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề	9
1.2.2.1. Các quy định của pháp luật định hướng xử sự của con người khi tác động vào môi trường	9
1.2.2.2. Các quy định của pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước	9
1.2.2.3. Các quy định của pháp luật để kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường tại các làng nghề.....	9
1.2.3. Đặc điểm của pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.....	9
1.3. Nội dung pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.....	9
1.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề	10

1.4.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến nội dung pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của làng nghề.....	10
1.4.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động của làng nghề	10
1.5. Kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam.....	10
1.5.1. Các quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề tại Trung Quốc.....	10
1.5.2. Các quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề tại Nhật Bản	10
1.5.3. Các quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề tại Singapore.....	10
1.5.4. Bài học kinh nghiệm kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề cho Việt Nam.....	10
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	10
Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA, KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG LÀNG NGHỀ TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	12
2.1. Thực trạng pháp luật Việt Nam hiện hành về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề	12
2.1.1. Về chủ thể thực hiện pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề.....	12
2.1.2. Quy định về quản lý các nguồn gây ô nhiễm.....	12
2.1.3. Quy định về ứng phó và khắc phục sự cố môi trường	12
2.1.4. Quy định về xử lý vi phạm.....	12
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề tại thành phố Đà Nẵng	13
2.2.1. Đánh giá tình hình về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề	13
2.2.2. Những kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường các làng nghề tại thành phố Đà Nẵng....	13
2.2.2.1. Kết quả trong xây dựng đề án “Đà Nẵng thành phố môi trường”	13
2.2.2.2. Vấn đề quy hoạch môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch môi trường trong phòng lĩnh vực phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề.....	13
2.2.2.3. Áp dụng khoa học công nghệ trong việc phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề.....	13

2.2.2.4. Về việc xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng chống, khắc phục ô nhiễm nước	13
2.2.3. Những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường các làng nghề tại thành phố Đà Nẵng	13
2.2.4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.....	14
2.2.4.1. Nguyên nhân của những tồn tại trong quy định của pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề.....	14
2.2.4.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế về phía địa phương...	14
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2	15
Chương 3. HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG LÀNG NGHỀ TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	16
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật.....	16
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về phòng chống và khắc phục ô nhiễm nước.....	16
3.2.1. Hoàn thiện các quy định tiêu chuẩn môi trường, quy chuẩn kỹ thuật môi trường.....	17
3.2.2. Hoàn thiện các quy định về đánh giá tác động môi trường.....	17
3.2.3. Hoàn thiện các quy định về quản lý chất thải.....	17
3.2.4. Hoàn thiện các quy định về bồi thường thiệt hại đối với môi trường	17
3.2.5. Hoàn thiện và xây dựng văn bản pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề	17
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề tại thành phố Đà Nẵng	17
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3	19
KẾT LUẬN.....	20
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	21

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Làng nghề truyền thống đang ngày càng được đề cao ở nước ta, kể từ khi những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đẩy mạnh khuyến khích các làng nghề gắn kết với việc phát triển kinh tế bền vững tại các địa phương. Những sản phẩm tinh xảo, độc đáo của làng nghề truyền thống ngoài việc cho chúng ta hiểu được bản sắc văn hóa, truyền thống của một vùng đất, mà còn có giá trị sử dụng, giá trị kinh tế cao. Vì vậy, việc duy trì làng nghề truyền thống cũng chính là góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam và thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước.

Mặc dù vậy, các làng nghề truyền thống, bên cạnh những lợi ích lớn như đã nêu trên, cũng đang đặt ra những vấn đề về ô nhiễm môi trường về nguồn nước, tiếng ồn, bụi...vấn đề này ảnh hưởng không chỉ đến sự phát triển bền vững của các làng nghề truyền thống mà còn đến chiến lược, chính sách phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá nói chung của Đảng và Nhà nước ta.

Thành phố Đà Nẵng được xem là trung tâm Văn hóa – du lịch của khu vực Miền Trung với các địa điểm du lịch nổi tiếng với phong cách hiện đại. Bên cạnh sự phát triển theo hướng hiện đại thì thành phố Đà Nẵng vẫn còn lưu giữ được các làng nghề như Làng nước mắm Nam Ô, Làng chiếu Cẩm Nê, Làng nghề đá mỹ nghệ Non nước.

Đối với 02 làng nghề Nước mắm Nam Ô và làng nghề làm chiếu Cẩm Nê thì hiện nay chỉ tồn tại ở quy mô hộ gia đình phục vụ tiêu dùng, còn riêng đối với làng đá mỹ nghệ Non nước là làng đá mỹ nghệ lớn nhất cả nước hiện nay.

Quận Ngũ Hành Sơn nằm ở cửa ngõ phía Đông Nam, trải dài với 12 km bờ biển với nhiều thắng cảnh đẹp, hùng vĩ và kỳ bí. Dưới chân núi Ngũ Hành Sơn là làng nghề truyền thống điêu khắc đá mỹ nghệ Non Nước được hình thành cách đây hơn 400 năm với những sản phẩm đá mỹ nghệ tinh xảo nổi tiếng trong và ngoài nước, thu hút lượng du khách đáng kể đến tham quan và mua sắm hằng năm, sản phẩm được xuất khẩu đi đến nhiều nước trên thế giới. Doanh

thu từ các sản phẩm đá mỹ nghệ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của Quận Ngũ Hành Sơn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của quận theo đúng định hướng đã đề ra.

Tuy nhiên, giống như nhiều làng nghề khác trên cả nước, làng nghề truyền thống điêu khắc đá mỹ nghệ Non Nước cũng đang đứng trước những vấn đề về ô nhiễm môi trường (tiếng ồn, bụi bặm, nước thải...). Những vấn đề này đang ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng sản phẩm, thái độ kinh doanh, thương hiệu làng nghề và việc thực thi pháp luật về môi trường ở địa phương. Để làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ Non Nước phát triển một cách bền vững, thực sự phát huy tiềm năng và hiệu quả, đóng góp ngày một nhiều hơn cho mục tiêu phát triển du lịch nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung ở Đà Nẵng, cần phải có giải pháp đảm bảo việc phòng ngừa và khắc phục vấn đề ô nhiễm môi trường tại làng nghề. Tất cả những điều này đòi hỏi phải nghiên cứu hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về ngăn ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường đối với làng nghề truyền thống.

Nhận thức rằng, việc nghiên cứu về pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại làng nghề Non nước có ý nghĩa quan trọng đối với việc nâng cao nhận thức của các cơ sở sản xuất, kinh doanh cũng như tìm ra các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế trong hệ thống pháp luật hiện hành có liên quan, qua đó thúc đẩy các làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ ở nước ta ngày càng phát triển theo hướng bền vững gắn liền với trách nhiệm môi trường. Chính vì vậy, tôi chọn đề tài ***“Pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, qua thực tiễn tại thành phố Đà Nẵng”*** để làm luận văn thạc sĩ.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Nội dung pháp luật bảo vệ môi trường nói chung và pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động của làng nghề nói riêng đã được nhiều tác giả nghiên cứu theo phương pháp và hướng tiếp cận khác nhau, có thể kể đến:

- Luận án Tiến sĩ của tác giả Lê Kim Nguyệt (2014), *Pháp luật kiểm soát ô nhiễm môi trường do các hoạt động làng nghề gây ra tại Việt Nam hiện nay*, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam. Luận án

đã đưa ra được hệ thống các khái niệm, cơ sở lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường do các hoạt động làng nghề gây ra tại Việt Nam.

- Luận án Tiến sĩ của tác giả Nguyễn Lê Thu Hiền (2014), *Làng nghề truyền thống phục vụ du lịch ở tỉnh Thừa Thiên Huế*, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Luận án đã đưa ra được hệ thống các khái niệm, phạm trù khoa học, đặc điểm bức tranh du lịch của tỉnh Thừa Thiên Huế và đề ra các giải pháp để khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Luận văn Thạc sĩ của tác giả Phạm Thị Thanh Xuân (2009), *Thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường ở các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương*, Học Viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh. Luận văn đã đưa ra được hệ thống các khái niệm, cơ sở lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật về BVMT ở các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương; qua đó, đề xuất các giải pháp bảo đảm thực hiện tốt hơn pháp luật về bảo vệ môi trường ở các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương.

- Luận văn Thạc sĩ của tác giả Đặng Văn Cương (2014), *Pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản ở Việt Nam*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã nêu được những vấn đề lý luận cơ bản (về khái niệm, vai trò, đặc điểm pháp luật về BVMT trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản...), thực trạng pháp luật về BVMT trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản (nội dung các quy định của pháp luật, thực tiễn thi hành, thực trạng áp dụng...), từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về BVMT trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản.

- Luận văn Thạc sĩ Luật học của tác giả Hồ Quốc Văn (2016), *Pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động của các khu công nghiệp – Thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế*, Trường Đại học Luật, Đại học Luật Huế. Luận văn nêu được một số vấn đề lý luận (về khái niệm, đặc điểm pháp luật BVMT trong hoạt động khu công nghiệp, những yếu tố ảnh hưởng...), đánh giá toàn diện thực tiễn thực hiện pháp luật về BVMT trong hoạt động khu công nghiệp, qua

đó đưa ra các giải pháp để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật.

- Sách chuyên khảo của tác giả Doãn Hồng Nhung (2020), *Pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề ở Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội. Cuốn sách đã phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật bảo vệ môi trường làng nghề và kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề, đánh giá toàn diện thực trạng pháp luật bảo vệ môi trường và thực tiễn thi hành pháp luật bảo vệ và kiểm soát ô nhiễm làng nghề ở Việt Nam, từ đó đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật bảo vệ môi trường làng nghề và nâng cao hiệu quả kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề ở Việt nam.

- Bài viết của tác giả Doãn Hồng Nhung, “*Quy hoạch đất đai với việc bảo vệ môi trường tại làng nghề nông thôn Việt Nam*”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, số 3-2005.

- Bài viết của tác giả Doãn Hồng Nhung , “*Bảo vệ và phát triển giá trị kinh tế, văn hóa làng nghề*”, Tạp chí tài nguyên và Môi trường. Tạp chí Lý luận, khoa học và nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Số 9(143) Tháng 5- 2012.

- Bài viết của tác giả Chu Thái Thành, “*Làng nghề và bảo vệ môi trường làng nghề theo hướng phát triển bền vững*”, Tạp chí Cộng sản (ngày 14/12/2009).

- Bài viết của tác giả Phạm Trọng Duy, “*Bảo vệ môi trường làng nghề - Huy động sự vào cuộc của các tổ chức chính trị - xã hội*”, Trang tin Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh (ngày 01/7/2015).

- Bài viết của tác giả Lê Kim Nguyệt, “*Thực trạng thực thi pháp luật bảo vệ môi trường tại các làng nghề ở Việt Nam*”, Tạp chí khoa học ĐH Quốc gia Hà Nội - Luật học số 28 (ngày 12/6/2012).

Những công trình nghiên cứu đã liệt kê ở trên đã hệ thống hóa và làm rõ được những vấn đề lý luận về pháp luật bảo vệ môi trường ở Việt Nam; thực trạng thực hiện pháp luật về BVMT trên phạm vi cả nước và một số tỉnh, đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về BVMT ở một số loại hình có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao,...

Ngoài ra đã có một số bài viết, bài báo, chuyên đề tham luận khoa học khác có nội dung liên quan đến vấn đề nghiên cứu nhưng có rất ít công trình nghiên cứu về vấn đề pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn

3.1. Mục đích của luận văn

Hoàn thiện pháp luật về pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.

Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3.2. Nhiệm vụ của luận văn

Để đạt được mục đích trên, luận văn có những nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu các vấn đề lý luận pháp luật về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường và môi trường các làng nghề.

- Phân tích và đánh giá thực trạng thi hành pháp luật Việt Nam hiện nay về vấn đề phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường ở các làng nghề, đặc biệt tại thành phố Đà Nẵng.

- Nghiên cứu và kiến nghị các định hướng và giải pháp chủ yếu cho việc hoàn thiện pháp luật Việt Nam phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề cũng như những giải pháp đặc thù riêng biệt áp dụng đối với thành phố Đà Nẵng.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các quan điểm, các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng ngừa khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, các văn bản quản lý về môi trường làng nghề tại thành phố Đà Nẵng, thực tiễn thi hành về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề ở thành phố Đà Nẵng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: những quy định pháp luật hiện hành về phòng ngừa khắc phục ô nhiễm tại các làng nghề ở Đà Nẵng, chỉ tập trung nghiên cứu các vấn đề pháp lý liên quan tới mục đích, nhiệm vụ của đề tài đã đặt ra.

- *Về thời gian:* Từ năm 2014 – 2019

- *Về nội dung:* Các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước Việt Nam được ban hành trong giai đoạn 2014 – 2019. Số liệu và tài liệu thực tiễn liên quan đến hoạt động môi trường, làng nghề từ năm 2016 đến nay.

- *Địa bàn nghiên cứu:* Thành phố Đà Nẵng.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả vận dụng một số cơ sở lý luận, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về phát triển kinh tế - xã hội; trong đó quan tâm tìm hiểu các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về bảo vệ môi trường trong hoạt động của làng nghề.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Một là, phương pháp phân tích, tổng hợp để phân tích lý thuyết thành những khía cạnh khác nhau, từ đó chọn lọc những thông tin cần thiết tổng hợp lại phục vụ cho đề tài nghiên cứu. Hai phương pháp này được áp dụng hầu hết các nội dung; cụ thể ở Chương 1, công trình sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp để làm rõ khái niệm, nguồn gốc, đặc điểm, vai trò, ý nghĩa và các nhân tố tác động đến nội dung pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề. Ở Chương 2, công trình đã tổng hợp các quy định của pháp luật Việt Nam nói chung và UBND thành phố Đà Nẵng nói riêng về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề và tìm hiểu, phân tích các quy định đó.

Hai là, phương pháp so sánh, đối chiếu thực tiễn. Trong đó, Chương 1, phương pháp so sánh được dùng để so sánh những quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề của một số nước trên thế giới và ở Việt Nam. Phương pháp đối chiếu thực tiễn được sử dụng tại Chương 2 để thấy những tồn tại, nguyên nhân trong việc thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề tại thành phố Đà Nẵng. Chương 3 từ

thực tiễn hoạt động thực thi pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề tại thành phố Đà Nẵng trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp hoàn thiện và nâng cao pháp luật.

6. Những đóng góp của luận văn

- Luận văn góp phần làm sáng tỏ, củng cố thêm yêu cầu bức thiết của công tác phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của các làng nghề trong giai đoạn hiện nay.

- Luận văn hệ thống lại và tìm hiểu bổ sung thêm một số vấn đề lý luận về pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của làng nghề.

- Luận văn đã đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ đó đề xuất các giải pháp có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo để bảo đảm việc thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của làng nghề mang lại hiệu quả cao hơn.

7. Kết cấu dự kiến của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, luận văn bao gồm 3 chương với kết cấu như sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường và môi trường các làng nghề.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề tại thành phố Đà Nẵng.

Chương 3: Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về phòng ngừa khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề tại thành phố Đà Nẵng.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA, KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ MÔI TRƯỜNG CÁC LÀNG NGHỀ

1.1. Khái quát về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường trong môi trường làng nghề

1.1.1. Khái niệm ô nhiễm làng nghề

Từ khái niệm về làng nghề và khái niệm về Ô nhiễm môi trường, tác giả đưa ra khái niệm về ô nhiễm làng nghề như sau: “ Ô nhiễm làng nghề là tổng hợp sự biến đổi các thành phần môi trường như nước, đất, không khí, tiếng ồn vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường do hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của các hộ gia đình, cơ sở sản xuất trong làng nghề gây ra làm ảnh hưởng đến con người và sinh vật”

1.1.2. Khái niệm phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm làng nghề

Qua tìm hiểu nghiên cứu, tác giả đưa ra khái niệm sau:

Phòng ngừa ô nhiễm làng nghề là các biện pháp kiểm soát ô nhiễm làng nghề, thông qua việc điều tra khảo sát thực địa để xác định nguồn gốc gây ra ô nhiễm và kiểm soát chúng; nhằm phòng ngừa những tác động tiêu cực mà các hoạt động của con người qua quá trình sản xuất, kinh doanh tại làng nghề có thể gây ra cho môi trường.

Như vậy, phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề là tổng hợp các biện pháp kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm, khắc phục các sự cố môi trường liên quan đến môi trường bao gồm đất, nước, không khí, tiếng ồn, để giảm thiểu những thiệt hại gây ra cho môi trường từ các sự cố đó, nhằm bảo vệ môi trường luôn luôn có chất lượng tốt, bảo đảm cho sử dụng được lâu bền của con người và đảm bảo môi trường sinh thái tự nhiên không bị ô nhiễm.

1.2. Khái quát pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề

1.2.1. Khái niệm pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề

Có thể nói: “*Pháp luật về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm làng nghề là tổng thể các quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của các cơ quan nhà nước cũng như các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong làng nghề nhằm phòng ngừa những tác động tiêu cực mà các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong làng nghề đó có thể gây ra cho môi trường, khắc phục các sự cố môi trường để giảm thiểu những thiệt hại gây ra cho môi trường từ các sự cố đó.*”

1.2.2. Vai trò và ý nghĩa của pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề

1.2.2.1. Các quy định của pháp luật định hướng xử sự của con người khi tác động vào môi trường

1.2.2.2. Các quy định của pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước

1.2.2.3. Các quy định của pháp luật để kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường tại các làng nghề

1.2.3. Đặc điểm của pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề

Một là, có phạm vi và đối tượng điều chỉnh rộng, đa dạng, phức tạp, bao gồm các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên và sản xuất ở làng nghề.

Hai là, chứa đựng các loại QPPL thuộc nhiều ngành luật khác nhau, như Luật BVMT, Luật Hiến Pháp, Luật hành chính, Luật dân sự, Luật tố tụng dân sự, Luật đất đai, Luật hình sự,..

Ba là, có hình thức thể hiện phong phú, gồm các văn bản luật và các văn bản dưới luật do nhiều loại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

1.3. Nội dung pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề

Nội dung pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề gồm các nhóm quy định sau:

Thứ nhất: Nhóm quy định về quản lý các nguồn gây ô nhiễm

+ Quy định về quản lý nguồn nước thải trong môi trường làng nghề.

- + Quy định về quản lý khí thải và tiếng ồn trong môi trường làng nghề.
- + Quy định về quản lý các chất thải phát sinh trong môi trường làng nghề.
- + Quy định về bảo vệ đất đai và tài nguyên đất trong môi trường làng nghề.

Thứ hai: Nhóm quy định về ứng phó và khắc phục sự cố môi trường.

Thứ ba: Nhóm quy định về xử lý vi phạm

1.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề

1.4.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến nội dung pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của làng nghề

Thứ nhất, là đường lối, chủ trương chính sách của Đảng

Thứ hai, phong tục tập quán.

1.4.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động của làng nghề

Thứ nhất là, điều kiện về mặt pháp lý

Thứ hai là, Ý thức pháp luật của các chủ thể thực hiện pháp luật về môi trường trong hoạt động của làng nghề

Thứ ba là, điều kiện về trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức quản lý môi trường và cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường ở các làng nghề

Thứ tư đó là điều kiện về kinh tế - xã hội, văn hóa

1.5. Kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam

1.5.1. Các quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề tại Trung Quốc

1.5.2. Các quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề tại Nhật Bản

1.5.3. Các quy định pháp lý về kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề tại Singapore

1.5.4. Bài học kinh nghiệm kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề cho Việt Nam

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Thứ nhất, việc phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề có vai trò to lớn trong chiến lược phát triển bền vững. Khi các chủ thể hiểu được các quy định pháp luật môi trường làng nghề và thực hiện các quy định đó có nghĩa là họ đã góp phần vào việc đảm bảo cho phát triển bền vững của làng nghề, đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, tạo điều kiện phát triển cho thế hệ mai sau

Thứ hai, phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động của làng nghề đòi hỏi phải áp dụng nhiều giải pháp tổng thể, trong đó việc nâng cao vai trò điều chỉnh bằng pháp luật là đặc biệt quan trọng. Cùng với công cụ pháp luật thì cần sử dụng yếu tố văn hóa, tập quán tốt đẹp để điều chỉnh hành vi của con người trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên làng nghề và phòng chống, khắc phục ô nhiễm môi trường.

Thứ ba, tác giả đã tìm hiểu Pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường trong hoạt động làng nghề dưới khía cạnh nhiều vấn đề. Ngoài ra, Pháp luật về phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố tác động đến nội dung và thực tiễn áp dụng pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề.

Thứ tư, Việt Nam cần học hỏi kinh nghiệm kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề từ các quy định pháp lý của một số nước trên thế giới để công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường làng nghề ở Việt Nam thực hiện có hiệu quả

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA, KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG LÀNG NGHỀ TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1. Thực trạng pháp luật Việt Nam hiện hành về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề

2.1.1. Về chủ thể thực hiện pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề

Thứ nhất, các cơ quan quản lý nhà nước

Thứ hai, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ làng nghề

Thứ ba, cộng đồng dân cư sinh sống ở các làng nghề

2.1.2. Quy định về quản lý các nguồn gây ô nhiễm

- Về quản lý nguồn nước thải làng nghề

- Về quản lý khí thải và tiếng ồn trong môi trường làng nghề

- Về quản lý chất thải phát sinh trong hoạt động của làng nghề

- Về quản lý đất đai và tài nguyên đất trong môi trường làng nghề:

2.1.3. Quy định về ứng phó và khắc phục sự cố môi trường

2.1.4. Quy định về xử lý vi phạm

- Trách nhiệm hành

- Trách nhiệm dân sự

- Trách nhiệm hình sự

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề tại thành phố Đà Nẵng

2.2.1. Đánh giá tình hình về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề

2.2.2. Những kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường các làng nghề tại thành phố Đà Nẵng

2.2.2.1. Kết quả trong xây dựng đề án “Đà Nẵng thành phố môi trường”

2.2.2.2. Vấn đề quy hoạch môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch môi trường trong phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề

2.2.2.3. Áp dụng khoa học công nghệ trong việc phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề

2.2.2.4. Về việc xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng chống, khắc phục ô nhiễm nước

2.2.3. Những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường các làng nghề tại thành phố Đà Nẵng

- Hiện nay, ý thức về bảo vệ môi trường nước của một số bộ phận người dân, hộ kinh doanh tại khu vực làng nghề chưa cao, chỉ nghĩ đến quyền lợi của cá nhân và cho rằng những việc mình làm là quá nhỏ bé, không đủ để làm hại môi trường.

- Chưa có một văn bản nào bao trùm toàn bộ vấn đề môi trường, thể hiện tất cả mục đích, phương hướng, giải pháp cho việc phát triển, phòng chống và khắc phục ô nhiễm tại làng nghề Non Nước, quy định về tiêu chuẩn về tiếng ồn, đất, nước, khí bụi..dành riêng cho làng đá mỹ nghệ Non Nước.

- Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc xây dựng các văn bản và tham mưu cho UBND, HĐND Thành phố còn thiếu liên kết, đồng bộ.

- Công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường của các cơ quan chức năng đối với các cơ sở sản xuất đường như vẫn mang tính hình thức, hiện tượng “phạt để tồn tại” còn phổ biến.

- Số lượng đề tài khoa học nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ trong bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố còn ít.

2.2.4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.2.4.1. Nguyên nhân của những tồn tại trong quy định của pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề

2.2.4.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế về phía địa phương

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Từ những vấn đề lý luận về pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề ở Chương 1. Chương 2, tác giả tập trung nhìn thẳng vào thực tiễn áp dụng pháp luật quy định về vấn đề phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề tại thành phố Đà Nẵng:

Thứ nhất, Tác giả đã tìm hiểu Pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề ở nhiều góc độ khác nhau. Nhờ có pháp luật, Nhà nước sẽ phát huy được quyền lực của mình và kiểm tra, kiểm soát được hoạt động của các cá nhân, tổ chức trong lĩnh vực môi trường làng nghề.

Thứ hai, Song song với quá trình phát triển, Đà Nẵng đã phải đối mặt với khá nhiều thách thức, đặc biệt là vấn đề môi trường như tình trạng ô nhiễm môi trường ở một số khu vực, trong đó có làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ Non Nước. Xác định công tác bảo vệ môi trường là một trong ba trụ cột quan trọng trong mục tiêu để phát triển thành phố Đà Nẵng theo hướng bền vững. Đảng ủy, Chính quyền và người dân Đà Nẵng đã cùng nhau nỗ lực giải quyết những thách thức đó để đạt được những thành quả nhất định. Song song với quá trình phát triển, Đà Nẵng đã phải đối mặt với khá nhiều thách thức, đặc biệt là vấn đề môi trường như tình trạng ô nhiễm môi trường ở một số khu vực, trong đó có làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ Non Nước. Nhiều văn bản mang tính chỉ đạo, pháp lý của địa phương về vấn đề bảo vệ môi trường được ban hành và thực thi nghiêm chỉnh tại địa phương.

Thứ ba, Những quy định pháp luật của chính quyền địa phương được ban hành đã thể hiện tinh thần bảo vệ môi trường của lãnh đạo địa phương cũng như người dân thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên những quy định pháp lý các văn bản này mang tính quy định chung về vấn đề quy hoạch, phát triển chung của làng nghề, đề án xây dựng khu xử lý nước thải để bảo vệ môi trường mà chưa có một văn bản nào bao trùm toàn bộ vấn đề môi trường, thể hiện tất cả mục đích, phương hướng, giải pháp cho việc phát triển, phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm tại làng nghề Non Nước.

Chương 3

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG NGỪA KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG LÀNG NGHỀ TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật

Thứ nhất, thể chế hóa quan điểm, chủ trương phát triển của Đảng cộng sản Việt Nam, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo đảm công bằng xã hội và bảo vệ môi trường, tránh nguy cơ xảy ra ô nhiễm tại các làng nghề, nhằm phát triển bền vững đất nước, bảo đảm quyền con người được sống trong môi trường trong lành.

Thứ hai, pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề phải được xây dựng trong mối quan hệ hài hòa với các quy phạm pháp luật khác, đặc biệt là đối với các quy định pháp luật về Bảo vệ môi trường và Tài nguyên nước, Tài nguyên Đất, Không khí, tiếng ồn,...

Thứ ba, quy định cụ thể trách nhiệm, trong đó có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, trách nhiệm phục hồi môi trường trong trường hợp gây ô nhiễm, làm thiệt hại đến môi trường.

Thứ tư, quy định về tăng cường năng lực, quyền hạn của cơ quan giám sát tác động môi trường, trong đó có môi trường làng nghề, đặc biệt là chức năng giám sát việc cấp, thu hồi giấy phép xả thải, hình thành các tổ chức đánh giá môi trường hoạt động độc lập.

Thứ năm, Xây dựng và ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình, hoàn cảnh Việt Nam và phù hợp với các Điều ước quốc tế, tổ chức quốc tế liên quan đến vấn đề này mà Việt Nam tham gia.

Thứ sáu, Hoàn thiện các quy định về thanh tra về bảo vệ môi trường làng nghề, ngăn ngừa, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường làng nghề.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về phòng chống và khắc phục ô nhiễm nước

3.2.1. Hoàn thiện các quy định tiêu chuẩn môi trường, quy chuẩn kỹ thuật môi trường

3.2.2. Hoàn thiện các quy định về đánh giá tác động môi trường

3.2.3. Hoàn thiện các quy định về quản lý chất thải

3.2.4. Hoàn thiện các quy định về bồi thường thiệt hại đối với môi trường

3.2.5. Hoàn thiện và xây dựng văn bản pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm làng nghề tại thành phố Đà Nẵng

Một là, UBND thành phố Đà Nẵng, Sở Tài nguyên - Môi trường thành phố và trực tiếp là UBND quận Ngũ Hành Sơn cần triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường 2014.

Hai là, tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về phòng chống, khắc phục ô nhiễm nước bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả; tiếp tục đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho các cán bộ quản lý môi trường, đặc biệt là cán bộ ở cấp quận, phường nơi có làng nghề.

Ba là, nâng cao chất lượng công tác phòng chống, khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề bảo đảm chi đủ và chi đúng, mức chi theo tốc độ phát triển kinh tế của thành phố Đà Nẵng.

Bốn là, Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra môi trường cấp thành phố và quận Ngũ Hành Sơn đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về phòng chống, khắc phục ô nhiễm làng nghề trên địa bàn thành phố nói chung và làng đá mỹ nghệ Non Nước nói riêng; xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề.

Năm là, triển khai các hoạt động phòng chống, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường nước tại các khu vực đã bị ô nhiễm.

Sáu là, Đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công

nghe môi trường, công nghệ sạch, thân thiện môi trường, phát triển các công nghệ xử lý và tái chế, tái sử dụng chất thải.

Bây là, tăng cường sự hợp tác quốc tế trong việc thực hiện pháp luật phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề của Việt Nam nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trong Chương 3 này, tác giả đã nghiên cứu để đề ra định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

Thứ nhất, pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề khi hoàn thiện cần: phải tuân thủ định hướng thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về vấn đề môi trường và phát triển bền vững, xây dựng pháp luật phải hài hòa với các quy phạm pháp luật khác; quy định cụ thể trách nhiệm của các chủ thể tham gia trong quan hệ này; tăng cường quyền hạn cho cơ quan giám sát môi trường; xây dựng và ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

Thứ hai, Tác giả đã đề ra các giải pháp lập pháp trong việc hoàn thiện các quy định pháp luật như sau: Quy định tiêu chuẩn môi trường, quy chuẩn kỹ thuật môi trường; đánh giá tác động môi trường; quy định về quản lý chất thải; quy định về bồi thường thiệt hại đối với môi trường; Hoàn thiện và xây dựng văn bản pháp luật về phòng chống, khắc phục ô nhiễm nước. Bên cạnh đó, Nhằm thực thi có hiệu quả các mục tiêu bảo vệ môi trường nói chung và phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề nói riêng, riêng trên quan điểm phát triển bền vững, tác giả đã đưa ra nhiều giải pháp về việc thực thi pháp luật nghiêm minh.

KẾT LUẬN

Nội dung luận văn tập trung vào các vấn đề: nghiên cứu, phân tích cơ sở lý luận của việc phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề như tổng quan về làng nghề, sự cần thiết điều chỉnh vấn đề phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề bằng pháp luật, Pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề, tiêu chí để đánh giá pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề, những nhân tố ảnh hưởng đến pháp luật và kinh nghiệm một số nước trên thế giới.

Luận văn đã nghiên cứu cả pháp luật thực định và thực tiễn áp dụng trong cả nước và tại thành phố Đà Nẵng thông qua các ví dụ điển hình và các phân tích chuyên sâu về những vấn đề còn tồn tại, từ đó thấy được sự cần thiết phải hoàn thiện pháp luật về phòng ngừa và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề hiện nay.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận văn đưa ra một số phương hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay, theo đó phương hướng hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường ở Việt Nam cần: phải tuân thủ định hướng thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về vấn đề môi trường và phát triển bền vững, xây dựng pháp luật phải hài hòa với các quy phạm pháp luật khác; quy định cụ thể trách nhiệm của các chủ thể tham gia trong quan hệ này; tăng cường quyền hạn cho cơ quan giám sát môi trường; xây dựng và ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Từ đó, tác giả đề xuất các giải pháp lập pháp và giải pháp áp dụng pháp luật khi thi hành.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Anh Đào (2019), *Đà Nẵng hướng đến xây dựng thành phố sinh thái*, truy cập tại <https://nhandan.org.vn/khoahoc-congnghes/item/40437902-da-nang-huong-den-xay-dung-thanh-pho-sinh-thai.html>, [truy cập lúc 1h ngày 29 tháng 12 năm 2019]
2. Ban Kinh tế TW và Tỉnh ủy Bắc Ninh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh Bắc Ninh (2019), *Kỷ yếu “Diễn đàn Doanh nghiệp, doanh nhân các tỉnh phía Bắc hiến kế hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển kinh tế làng nghề”*, Bắc Ninh.
3. Bùi Văn Vượng (2002), *Làng nghề thủ công truyền thống Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
4. Chính phủ (2002), *Nghị định số 57/2002/NĐ-CP qui định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí*, Hà Nội.
5. Chính phủ (2003), *Nghị định số 67/2003/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường với nước thải*, Hà Nội.
6. Chính phủ (2007), *Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ về tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường, bộ máy chuyên môn về bảo vệ môi trường*, Hà Nội.
7. Chính phủ (2008), *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường*, Hà Nội.
8. Chính phủ (2013), *Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải*, Hà Nội.
9. Chính phủ (2013), *Nghị định 201/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật tài nguyên nước*, Hà Nội.
10. Chính phủ (2014), *Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP*, Hà Nội.
11. Chính phủ (2014), *Thông tư số 35/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2014 quy định việc điều tra, đánh giá đất đai*, Hà Nội.

12. Chính phủ (2014), *Nghị định 80/2014/NĐ-CP ngày 6/8/2014 quy định về thoát nước và xử lý nước thải*, Hà Nội.
13. Chính phủ (2015), *Nghị định 19/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật bảo vệ môi trường*, Hà Nội.
14. Chính phủ (2015), *Nghị định số 03/2015/NĐ-CP ngày 06/01/2015 quy định về xác định thiệt hại đối với môi trường*, Hà Nội.
15. Chính phủ (2016), *Thông tư 31/2016/TT-BTNMT về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ*, Hà Nội.
16. Chính phủ (2016), *Nghị định 154/2016/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải*, Hà Nội.
17. Chính phủ (2016), *Nghị định số 155/2016/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường*, Hà Nội.
18. Chính phủ (2017), *Nghị định số 33/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản*, Hà Nội.
19. Chính phủ (2017), *Nghị định 98/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công thương*, Hà Nội.
20. Chính phủ (2018), *Quyết định 15/2018/QĐ- TTg ngày 12/3/2018 Quyết định số 15/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường*, Hà Nội.
21. Chính phủ (2018), *Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/7/2018 của Chính phủ về Phát triển ngành nghề nông thôn*, Hà Nội.
22. Chính phủ (2019), *Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường*, Hà Nội
23. Chính phủ (2019), *Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai*, Hà Nội

24. Doãn Hồng Nhung (2020), *Pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề ở Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
25. Đặng Ngọc Dinh (2015), “*Hướng tới hoàn thiện hệ thống luật pháp về ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm nước ở Việt Nam*”, Tạp chí Môi trường, Chuyên đề I tháng 4/2014, tr.26-28
26. Hoàng Quốc Dũng (2016), *Cần sớm hoàn thiện hệ thống pháp lý trong bảo vệ môi trường*, truy cập tại <http://www.nhandan.com.vn/cuoituan/item/30646902-can-som-hoan-thien-he-thong-phap-ly-trong-bao-ve-moi-truong.html>, [truy cập lúc 19h ngày 21 tháng 12 năm 2019]
27. Mai Thế Toàn, Hoàng Thanh Nguyệt (2016), “*Thực trạng và đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống đánh giá tác động môi trường trong quá trình xét duyệt dự án đầu tư*”, Tạp Chí Môi trường số 8/2016, tr.19-22.
28. Nguyễn Trần Điện (2016), *Thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng Việt Nam*” Luận án Tiến sỹ luật học.
29. Phạm Côn Sơn (2004), *Làng nghề truyền thống Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội
30. Quốc hội (1999), *Bộ luật hình sự*, Hà Nội.
31. Quốc hội (2006), *Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật*, Hà Nội.
32. Quốc hội (2009), *Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm*, Hà Nội.
33. Quốc hội (2012), *Luật Tài nguyên nước*, Hà Nội.
34. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam*, Hà Nội.
35. Quốc hội (2014), *Luật Bảo vệ môi trường*, Hà Nội.
36. Quốc hội (2015), *Bộ Luật Hình sự*, Hà Nội.
37. Quốc hội (2017), *Luật sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Hình sự*, Hà Nội.
38. Quang Hải (2018), *Đà Nẵng đầu tư hệ thống quan trắc môi trường tự động chuẩn quốc tế*, truy cập tại <http://kinhtedothi.vn/da-nang-dau-tu-he-thong-quan-trac-moi-truong-tu-dong-chuan-quoc-te-330275.html>, [truy cập vào lúc 22h30 ngày 28 tháng 12 năm 2019]

39. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng (2016), *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017*, Đà Nẵng.
40. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng (2017), *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018*, Đà Nẵng.
41. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng (2018), *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019*, Đà Nẵng.
42. Trang thông tin điện tử UBND thành phố Đà Nẵng , <https://danang.gov.vn>.
43. Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng, <http://tnmt.danang.gov.vn>.
44. Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng, <https://dost.danang.gov.vn/>
45. Ủy ban nhân dân quận Ngũ Hành Sơn (2005), *Đề án Phát triển quận Ngũ Hành Sơn đến năm 2020*, Đà Nẵng.
46. Ủy ban nhân dân quận Ngũ Hành Sơn (2011), *Quyết định số 2467/QĐ-UBND; thành lập Ban quản lý Làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước quận Ngũ Hành Sơn*, Đà Nẵng.
47. Ủy ban nhân dân quận Ngũ Hành Sơn (2006), *Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước*, Đà Nẵng.
48. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2005), *Quyết định 9497/QĐ-UBND; Phê duyệt Đề án phát triển Làng nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng.
49. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2007), *Quyết định số 6533/QĐ-UB; phê duyệt Tổng thể mặt bằng quy hoạch chi tiết Làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước*, Đà Nẵng.
50. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2008), *Quyết định số*

41/2008/QĐ- UBND; ban hành Đề án "Xây dựng Đà Nẵng-thành phố môi trường", Đà Nẵng.

51. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2012), *Quyết định số 2550/QĐ-UBND; phê duyệt Đề án phát triển dịch vụ của thành phố Đà Nẵng đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020*, Đà Nẵng.
52. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2013), *Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND; quy định về công nhận và quản lý nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng.
53. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2013), *Quyết định số 5723/QĐ-UBND; phê duyệt Đề án phát triển các khu phố chuyên doanh*, Đà Nẵng.
54. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2014), *Quyết định số 2202/QĐ-UBND; phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình Trạm xử lý nước thải Làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước*, Đà Nẵng.
55. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2016), *Công văn số 1178/UBND-QLĐT; thu gom, xử lý bột đá tại Làng nghề Non Nước*, Đà Nẵng.
56. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2016), *Báo cáo 290/BC-UBND về Tình hình kinh tế - Xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019*, Đà Nẵng.
57. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2019), *Kế hoạch 5820/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng triển khai chuyên đề về "tăng cường xử lý các điểm nóng về môi trường" năm 2019*, Đà Nẵng.
58. Xuân Ngọ (2019), *Đà Nẵng: Nhìn lại 10 năm triển khai thực hiện Đề án Thành phố môi trường*, truy cập tại [http://tapchimoitruong.vn/pages/article.aspx?item=%C4%90%C3%A0-N%E1%BA%B5ng:-Nh%C3%ACn-l%E1%BA%A1i-10-n%C4%83m-tri%E1%BB%83n-khai-th%E1%BB%B1c-](http://tapchimoitruong.vn/pages/article.aspx?item=%C4%90%C3%A0-N%E1%BA%B5ng:-Nh%C3%ACn-l%E1%BA%A1i-10-n%C4%83m-tri%E1%BB%83n-khai-th%E1%BB%B1c)

[hi%E1%BB%87n%C4%90%E1%BB%81-%C3%A1n-](#)

[Th%C3%A0nh-ph%E1%BB%91-m%C3%B4i-](#)

[tr%C6%B0%E1%BB%9Dng-50710](#), [truy cập vào lúc 20h ngày 21 tháng 12 năm 2019]

59. Xuân Hà (2019), *Làng nghề điêu khắc đá mỹ nghệ Non Nước: Nhiều bất cập trong quy hoạch*, truy cập tại https://baomoi.com/lang-nghe-dieu-khac-da-my-nghe-non-nuoc-nhieu-bat-cap-trong-quy-hoach/c/31150398.epi?fbclid=IwAR0dIIU1W18R_tYMyBJJQDBQrl6DkU1HUk0daeJrYOHeK90lguWbWe6KDvw , [truy cập lúc 8h ngày 29 tháng 2 năm 2020]